

Số: 05/2023/QĐST-HNGĐ

Trà Cú, ngày 27 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2023/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 01 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông Vũ Văn Đ, sinh ngày 30/11/1986. Địa chỉ: thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Bà Trương Thị L, sinh ngày 15/11/1986. Địa chỉ: ấp P, xã A, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Vũ Văn Đ và bà Trương Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Văn Đ và bà Trương Thị L thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 người con tên Vũ Ngọc Anh T, sinh ngày 01/12/2019, hiện nay đang ở với bà Trương Thị L. Ông Đ và bà L thoả thuận giao con chung cho bà Trương Thị L được tiếp tục nuôi dưỡng và ông Đ tự nguyện cấp

dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Vũ Văn Đ và bà Trương Thị L mỗi người phải chịu 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng tiền án phí nhưng ông Đ tự nguyện nộp thay tiền án phí cho bà L, đồng thời ông Đ phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Các khoản tiền án phí nêu trên được thối trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí mà ông Đ đã nộp theo biên lai số 0012749 ngày 12/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh, nên ông Đ không phải nộp tiếp, bà Trương Thị L không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Trà Cú;
- UBND xã An Quảng Hữu, huyện Trà Cú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hoàng Phúc